

Số: **1459**/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **28** tháng **8** năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Chương trình hỗ trợ cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kinh tế số và Xã hội số.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình hỗ trợ cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Giao Vụ Kinh tế số và Xã hội số chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Bộ tổ chức thực hiện Chương trình hỗ trợ cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số (sau đây gọi tắt là Chương trình) theo các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kinh tế số và Xã hội số, Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ĐVL*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Thứ trưởng Phạm Đức Long;
- Công Thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu: VT, KTS&XHS (10 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THỨ TRƯỞNG**



*ĐVL*  
**Phạm Đức Long**

# **CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ CÁC CỬA HÀNG BÁN LẺ CHUYÊN ĐỔI SỐ**

(kèm theo Quyết định số ~~13~~/QĐ-BTTTT ngày ~~22~~ tháng ~~8~~ năm 2024  
Của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

## **I. MỤC TIÊU VÀ ĐỐI TƯỢNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Mục tiêu chung**

Thúc đẩy Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022.

Đẩy nhanh việc chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ thông qua việc khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số; sử dụng các nền tảng số xuất sắc do Chương trình lựa chọn; các hoạt động của Chương trình nhằm giúp các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ tối ưu hoá hoạt động, nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao năng lực và lợi thế cạnh tranh, tạo ra các giá trị mới, góp phần phát triển kinh tế số quốc gia và trong từng ngành, lĩnh vực, địa bàn.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Lựa chọn và huy động được các nền tảng số xuất sắc tham gia Chương trình với các chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ sử dụng giải pháp công nghệ, nền tảng để đẩy nhanh chuyển đổi số.

b) 100% doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ trên toàn quốc được tiếp cận, tham gia khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số.

c) 100% doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ đã tham gia khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số trên toàn quốc được trải nghiệm các nền tảng số để chuyển đổi số.

d) Tạo lập, cập nhật cơ sở dữ liệu về chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ trên phạm vi toàn quốc, giúp cơ quan chức năng có cơ sở đưa ra kế hoạch và giải pháp phù hợp để quản lý và thúc đẩy quá trình chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ nói riêng và kinh tế số nói chung.

### **3. Đối tượng của Chương trình**

a) Các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ trên toàn quốc.

b) Các doanh nghiệp nền tảng số, cơ quan, tổ chức, hiệp hội, viện, trường có các công nghệ số, nền tảng số và các giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ.

## **II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

## **1. Nghiên cứu xây dựng và ban hành Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ**

a) “Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ” (sau đây được gọi là Bộ tiêu chí) là một bộ các tiêu chí hỗ trợ doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ đánh giá toàn diện mức độ chuyển đổi số theo các cấp độ: sẵn sàng, tăng trưởng và đột phá.

- Thang đo xếp hạng theo cấp độ: cấp độ sẵn sàng: xây dựng năng lực số cơ bản; cấp độ tăng trưởng: tăng cường năng lực số; cấp độ đột phá: trình độ năng lực số tiên tiến;

- Phương thức tính điểm và quy đổi cấp độ chuyển đổi số, giúp các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh xác định được cấp độ chuyển đổi số của mình tại thời điểm đánh giá.

b) Bộ tiêu chí được Bộ Thông tin và Truyền thông công bố trên cơ sở nội dung đã thống nhất giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Công Thương.

c) Định kỳ hoặc bất thường tùy thuộc vào tình hình thực tế, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công Thương phối hợp triển khai rà soát để điều chỉnh, bổ sung các tiêu chí của Bộ tiêu chí, đảm bảo đáp ứng được với những thay đổi theo điều kiện thực tế.

## **2. Xây dựng Cổng thông tin điện tử của Chương trình**

Xây dựng và duy trì, vận hành Cổng thông tin điện tử của Chương trình hỗ trợ cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số (Retail Digital Transformation - viết tắt là RDX) tại địa chỉ <https://rdx.gov.vn> và <https://rdx.mic.gov.vn> để cung cấp thông tin về Chương trình; cung cấp kiến thức, tài liệu về chuyển đổi số doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ; là đầu mối cho các doanh nghiệp, tổ chức có giải pháp công nghệ xuất sắc đăng ký nền tảng tham gia xét duyệt Chương trình. Cổng thông tin điện tử của Chương trình cần đảm bảo yêu cầu chức năng tối thiểu như sau:

a) Giới thiệu, cung cấp thông tin về các nền tảng số tham gia Chương trình.

b) Cho phép các tổ chức, doanh nghiệp nền tảng đăng ký tham gia Chương trình; cho phép các cá nhân, đại diện cho các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ tiếp cận thông tin và đăng ký sử dụng nền tảng số của Chương trình.

c) Cho phép các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số.

d) Tư vấn, trao đổi, giải đáp thắc mắc trong quá trình chuyển đổi số.

đ) Lưu trữ các thông tin, dữ liệu và dễ dàng tổng hợp, trích xuất các số liệu, dữ liệu, chỉ số liên quan đến hoạt động của Chương trình để phục vụ truy vấn thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất.

e) Kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Cổng thông tin điện tử của Chương trình với Cổng thông tin điện tử của các nền tảng số tham gia Chương trình.

f) Kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Cổng thông tin điện tử của Chương trình và Cổng thông tin điện tử của Chương trình, đánh giá, lựa chọn, công bố các nền tảng số xuất sắc cho chuyển đổi số doanh nghiệp (smedx.vn).

g) Đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng cho Cổng thông tin điện tử của Chương trình.

### **3. Xây dựng Hệ thống khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ**

a) Xây dựng Hệ thống khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ (sau đây được gọi là Hệ thống khảo sát, đánh giá) gắn với Cổng thông tin của Chương trình và liên kết với Cổng thông tin Chương trình smedx.vn.

b) Là công cụ hỗ trợ các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ thực hiện đánh giá trực tuyến theo Bộ tiêu chí đã thống nhất và ban hành bởi Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Công Thương.

c) Là công cụ quản lý, giám sát, đánh giá và theo dõi tiến độ, tiến trình, mức độ chuyển đổi số của các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ trên toàn quốc theo thời gian thực, đồng thời bám sát, theo dõi và hỗ trợ nhóm đối tượng này đạt được các mục tiêu, tiêu chí về chuyển đổi số.

d) Tạo lập cơ sở dữ liệu dùng chung giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Công Thương về chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ trên toàn quốc, làm cơ sở để hoạch định chính sách, kế hoạch, chương trình thúc đẩy chuyển đổi số.

đ) Công cụ kết hợp với Cổng thông tin smedx.vn, tạo lập hệ sinh thái kết nối an toàn, tin cậy giữa các bên: cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh và chuyên gia, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp giải pháp nền tảng số phục vụ chuyển đổi số.

e) Đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng cho Hệ thống.

### **4. Lựa chọn các nền tảng số xuất sắc tham gia Chương trình**

a) Nghiên cứu, xây dựng Khung tiêu chí xác định nền tảng số xuất sắc thúc đẩy chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ (sau đây được gọi là Khung tiêu chí).

b) Tổ chức đánh giá, lựa chọn các nền tảng số xuất sắc phù hợp

Căn cứ Khung tiêu chí quy định tại điểm a khoản này, tổ chức đánh giá, lựa chọn các nền tảng số xuất sắc cho quá trình chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ. Việc đánh giá bao gồm:

- Đánh giá về kỹ thuật như chức năng của nền tảng, hiệu năng hoạt động, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn bảo mật và các yêu cầu phi chức năng khác;

- Đánh giá về khả năng tham gia Chương trình như tính nền tảng, khả năng phục vụ số lượng khách hàng lớn, sự chấp nhận của thị trường, số lượng khách hàng, người dùng hiện có, năng lực của doanh nghiệp, chính sách ưu đãi, hỗ trợ, hậu mãi, cam kết của doanh nghiệp với Chương trình và các yêu cầu liên quan khác.

Trường hợp những nền tảng số đã được phê duyệt tại Chương trình SMEdx, nếu có những tính năng/chức năng phù hợp với đối tượng của Chương trình, chủ quản nền tảng số có thể nộp đơn xin tham gia và cam kết thực hiện, tuân thủ những quy định và yêu cầu của Chương trình để được xét duyệt tham gia mà không cần nộp lại những hồ sơ khác.

Các nền tảng số tự nguyện tham gia đánh giá chuyên sâu được cấp chứng nhận căn cứ theo kết quả đánh giá.

c) Trao đổi, ký kết thoả thuận với doanh nghiệp cung cấp nền tảng số xuất sắc tham gia Chương trình.

Các nền tảng số tham gia Chương trình được hưởng các quyền lợi: được nêu tên trên Cổng thông tin của Chương trình ([rdx.gov.vn](http://rdx.gov.vn)) và mục dành cho nền tảng số thúc đẩy cửa hàng bán lẻ trên Cổng thông tin [smedx.vn](http://smedx.vn); được hưởng quyền lợi truyền thông của Chương trình; được tham gia các hoạt động quảng bá nền tảng số của Chương trình; được tham gia các hội thảo, hội nghị trong khuôn khổ Chương trình; được vinh danh nếu đạt các chỉ tiêu và yêu cầu của Chương trình.

Các doanh nghiệp có nền tảng số tham gia Chương trình có nghĩa vụ: tuân thủ các quy định của Chương trình; thực hiện nghiêm túc các chính sách ưu đãi và chăm sóc, hỗ trợ các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ sử dụng, khai thác nền tảng số để chuyển đổi số theo thoả thuận đã ký kết với Chương trình; nỗ lực quảng bá, thu hút tối đa các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ trên toàn quốc tham gia Chương trình để sử dụng các nền tảng số của mình nhằm thực hiện chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ; phối hợp, hợp tác chặt chẽ với các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và doanh nghiệp nền tảng số khác để triển khai hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ chuyển đổi số.

d) Rà soát định kỳ danh sách các nền tảng số tham gia Chương trình.

Căn cứ theo nhu cầu của các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ và tình hình hoạt động của các nền tảng số tham gia Chương trình để đánh giá, lựa chọn bổ sung các nền tảng số xuất sắc khác vào danh sách các nền tảng số tham gia Chương trình.

Các nền tảng số không tuân thủ các quy định của Chương trình, vi phạm các cam kết đối với Chương trình, hoạt động của nền tảng trong Chương trình

không hiệu quả, ít được các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ lựa chọn sử dụng, thì tùy theo điều kiện cụ thể có thể bị xem xét đưa ra khỏi danh sách các nền tảng số tham gia Chương trình.

### **5. Truyền thông, tuyên truyền**

a) Xây dựng tài liệu, ấn phẩm truyền thông về Chương trình. Thường xuyên thông tin, truyền thông, tuyên truyền, quảng bá về các hoạt động và nội dung của Chương trình trên các phương tiện thông tin đại chúng và qua mạng Internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ về chuyển đổi số và các hoạt động của Chương trình.

b) Cung cấp thông tin chính thống cho báo chí, truyền thông để tuyên truyền, quảng bá các hoạt động của Chương trình, các nền tảng số tham gia Chương trình, cũng như hoạt động chuyển đổi số của các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ.

c) Tổ chức các chiến dịch truyền thông cho các hoạt động của Chương trình qua các kênh truyền thông đại chúng cũng như qua các mạng xã hội.

d) Tổ chức đầu số tin nhắn định danh (sms brandname) của Chương trình để phục vụ nhắn tin OTP xác thực số điện thoại của người tham gia Kế hoạch khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ; phục vụ nhắn tin về Chương trình đến những cá nhân là người đại diện của doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ, giúp họ nắm được những nội dung tuyên truyền, thay đổi nhận thức và chủ động tham gia đánh giá, sử dụng các nền tảng để chuyển đổi số cho cửa hàng, hộ kinh doanh của mình.

đ) Tổ chức khen thưởng, vinh danh các nền tảng số tham gia Chương trình hiệu quả, được nhiều doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ lựa chọn sử dụng; lựa chọn các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ điển hình có bước phát triển chuyển đổi số mạnh mẽ theo tháng, quý, năm để vinh danh và công bố rộng rãi trên các phương tiện truyền thông.

e) Phối hợp và tăng cường kiểm soát, kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các thông tin xấu, độc, sai sự thật về các nội dung của chương trình.

### **6. Tổ chức khảo sát, đánh giá**

a) Thành lập Tổ công tác thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ có sự tham gia của đại diện của Bộ Công Thương và Bộ Thông tin và Truyền thông, phối hợp với các địa phương thực hiện điều hành, điều phối các nhiệm vụ liên quan tới Kế hoạch khảo sát, đánh giá và thúc đẩy mức độ chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ trên toàn quốc.

b) Trên cơ sở nội dung Bộ tiêu chí và Hệ thống khảo sát, đánh giá được thống nhất giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Công Thương, các địa phương chủ động phân bổ nguồn lực, giao Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì xây dựng Kế hoạch và phối hợp với các cơ quan có liên

quan triển khai khảo sát, đánh giá và thúc đẩy mức độ chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ trên địa bàn quản lý.

Bước đầu, thực hiện thí điểm Kế hoạch khảo sát, đánh giá và thúc đẩy chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ tại Thành phố Hồ Chí Minh, tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm trước khi triển khai diện rộng trên phạm vi toàn quốc.

c) Sử dụng Hệ thống khảo sát, đánh giá để hướng dẫn các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số theo hình thức trực tuyến, qua đó xác định được hiện trạng mức độ chuyển đổi số của mình.

d) Thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện khảo sát, đánh giá và điều chỉnh phương án, điều chỉnh cơ chế kịp thời đảm bảo hoàn thành đúng mục tiêu, tiến độ.

đ) Tổng hợp dữ liệu, thực hiện báo cáo kết quả giai đoạn khảo sát, đánh giá, đưa ra hiện trạng tình hình chuyển đổi số của các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ theo từng địa bàn, từng loại hình kinh doanh.

## **7. Tổ chức các hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số**

a) Trên cơ sở dữ liệu thu thập được từ giai đoạn khảo sát, đánh giá, tiến hành sàng lọc, quy hoạch các nhóm đối tượng có những đặc điểm về nhu cầu chuyển đổi số tương tự nhau để có phương án tiếp cận, hỗ trợ tiếp theo.

b) Kết hợp cùng các doanh nghiệp nền tảng đã được công bố tại Cổng thông tin rdx.gov.vn, xây dựng kế hoạch tiếp cận, tư vấn, hướng dẫn sử dụng các nền tảng, ứng dụng hỗ trợ chuyển đổi số cho từng nhóm đối tượng cửa hàng, hộ kinh doanh đã tham gia khảo sát, đánh giá.

- Triển khai các khóa tập huấn, đào tạo về chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ; tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ chuyển đổi số;

- Tổ chức hội thảo, hội nghị và phối hợp với các bộ, ban ngành, địa phương và các hiệp hội, các bên có liên quan để triển khai Chương trình;

- Tổ chức các nhóm, tổ có sự tham gia của doanh nghiệp nền tảng, thường xuyên theo sát và hỗ trợ doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ ứng dụng các nền tảng đã được khuyến nghị, tư vấn và hướng dẫn để từng bước thúc đẩy chuyển đổi số, giúp cải thiện kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.

c) Tổ chức, hợp tác với các chuyên gia trong nước và quốc tế về chuyển đổi số nhằm chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức cho các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ.

d) Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ.

## **8. Tổng kết chương trình**

a) Giai đoạn triển khai thí điểm: trên cơ sở báo cáo tổng kết của Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Công Thương và Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp rà soát, rút kinh nghiệm để:

- Chính sửa, bổ sung Bộ tiêu chí đánh giá cho phù hợp với thực tiễn;
- Chính sửa, bổ sung, hoàn thiện phương án và kế hoạch triển khai tổng thể, phổ biến Kế hoạch mẫu cho các địa phương triển khai diện rộng trên phạm vi toàn quốc.

b) Chương trình triển khai diện rộng: các tỉnh, thành phố tổng hợp kết quả triển khai của chương trình, thực hiện gửi báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả triển khai về Bộ Thông tin và Truyền thông.

c) Tổ chức hội nghị tổng kết chương trình: trên cơ sở kết quả triển khai của các địa phương trên cả nước, định kỳ hàng năm Bộ Công Thương và Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp tổ chức hội nghị tổng kết, công bố xếp loại thực hiện thúc đẩy chuyển đổi số bán lẻ theo tỉnh, thành phố trên phạm vi toàn quốc.

## **9. Ban hành Cẩm nang hướng dẫn chuyển đổi số bán lẻ**

Trên cơ sở kinh nghiệm triển khai thực tế, Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì tổng hợp và ban hành Cẩm nang hướng dẫn chuyển đổi số bán lẻ: chọn lọc những bài học kinh nghiệm thực tiễn, mô hình điển hình thành công trong việc triển khai khảo sát, đánh giá và thúc đẩy mức độ chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ để giới thiệu và khuyến khích nhân rộng.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

### **1. Kinh phí thực hiện Chương trình**

Kinh phí thực hiện Chương trình từ nguồn ngân sách nhà nước, từ nguồn kinh phí đóng góp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân, các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định hiện hành.

### **2. Bộ Thông tin và Truyền thông**

#### **2.1. Vụ Kinh tế số và Xã hội số**

a) Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; chủ trì triển khai các nhiệm vụ được nêu tại khoản 1, khoản 4, điểm đ khoản 5, khoản 8 và khoản 9; phối hợp triển khai các điểm a, b, c, d, đ, e, f khoản 2; điểm a, b, c, d, đ khoản 3; khoản 5; khoản 6 và khoản 7 thuộc Mục II Quyết định này.

b) Định kỳ hàng năm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; cho ý kiến về các nội dung chuyên môn thuộc Chương trình; tổng hợp thông tin, số liệu về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Lãnh đạo Bộ, đề xuất điều chỉnh nội dung của Chương trình nếu cần thiết.

c) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách tạo hành lang pháp lý, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số cho doanh nghiệp nói chung, doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ nói riêng.



## **2.2. Trung tâm thông tin**

Chủ trì phối hợp với Vụ Kinh tế số và Xã hội số triển khai các nhiệm vụ được nêu tại điểm a, b, c, d, đ, e, f khoản 2; điểm a, b, c, d, đ khoản 3 thuộc Mục II Quyết định này.

## **2.3. Cục An toàn thông tin**

a) Chủ trì triển khai các nhiệm vụ được nêu tại điểm g khoản 2; điểm e khoản 3 thuộc Mục II Quyết định này.

b) Đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng cho hệ thống Cổng thông tin điện tử và các Hệ thống thông tin của Chương trình.

## **2.4. Cục Viễn thông**

Chủ trì, phối hợp với Vụ Kinh tế số và Xã hội số triển khai nhiệm vụ được nêu tại điểm d khoản 5 thuộc Mục II Quyết định này.

## **2.5. Cục Báo chí; Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử**

a) Chủ động yêu cầu, hướng dẫn các cơ quan truyền thông đại chúng phối hợp triển khai các nội dung về truyền thông, tuyên truyền nêu tại điểm a, b, c khoản 5 thuộc Mục II Quyết định này.

b) Chủ trì, phối hợp với Cục An toàn thông tin triển khai nhiệm vụ nêu tại điểm e khoản 5 Mục II Quyết định này.

## **2.6. Vụ Hợp tác quốc tế**

a) Chủ trì vận động, tìm kiếm các nguồn tài trợ, viện trợ từ các tổ chức quốc tế để triển khai các hoạt động thuộc Chương trình.

b) Phối hợp với Vụ Kinh tế số và Xã hội số triển khai nhiệm vụ nêu tại điểm c khoản 7 Mục II Quyết định này.

## **2.7. Vụ Kế hoạch - Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Vụ Kinh tế số và Xã hội số và Trung tâm thông tin đề đăng ký, tìm nguồn vốn và trình phân bổ, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Chương trình.

## **3. Bộ Công Thương**

a) Đề nghị cử đơn vị đầu mối tham gia phối hợp với Vụ Kinh tế số và Xã hội số - Bộ Thông tin và Truyền thông để triển khai các nhiệm vụ của Chương trình.

b) Đề nghị phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông hoàn thiện và ban hành Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ.

c) Đề nghị chủ trì phối hợp với các địa phương, sử dụng Hệ thống khảo sát, đánh giá do Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng, tổ chức hoạt động

khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ trên địa bàn địa phương quản lý.

d) Đề nghị nghiên cứu và ban hành các chính sách, cơ chế hỗ trợ cho Chương trình.

đ) Đề nghị bố trí nguồn lực phối hợp cùng Bộ Thông tin và Truyền thông và các địa phương thực hiện Kế hoạch khảo sát, đánh giá và thúc đẩy chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ.

e) Đề nghị phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Chương trình.

f) Đề nghị đơn đốc, thúc đẩy các cửa hàng, hộ kinh doanh tham gia đánh giá mức độ chuyển đổi số.

g) Đề nghị phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng báo cáo tổng kết Chương trình.

#### **4. Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố**

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Kinh tế số và Xã hội số triển khai các nội dung của Chương trình trên địa bàn tỉnh, thành phố; là đầu mối phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức trên địa bàn để triển khai các nội dung của Chương trình nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ thực hiện chuyển đổi số.

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình; có chính sách, bố trí nguồn lực để hỗ trợ cho các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ trong tỉnh, thành phố mình tham gia Chương trình, trong đó chú trọng các nhiệm vụ (khoản 5, 6, 7 và điểm b khoản 8 Mục II Quyết định này):

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ sử dụng các nền tảng số tham gia Chương trình để chuyển đổi số;

- Tổ chức khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ;

- Đào tạo cho các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ về chuyển đổi số;

- Tổ chức các cuộc hội thảo, tập huấn về chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ;

- Tổ chức tuyên truyền, truyền thông và vận động các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ tham gia Chương trình, sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số;

- Triển khai các hoạt động khác nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ chuyển đổi số;

- Thực hiện cơ chế báo cáo theo định kỳ hoặc bất thường về tiến độ thực hiện của Chương trình trên địa bàn quản lý (điểm b khoản 8 Mục II Quyết định này).

### **5. Doanh nghiệp cung cấp nền tảng số tham gia Chương trình**

a) Phối hợp với Vụ Kinh tế số và Xã hội số để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình được nêu tại điểm c, d khoản 4; điểm a, c khoản 5; điểm b khoản 7 thuộc Mục II Quyết định này.

b) Tham gia góp ý, phản biện cho các chủ trương, chính sách của Chương trình, bố trí kinh phí và huy động nguồn lực hỗ trợ cho việc triển khai các nhiệm vụ của Chương trình.

### **6. Các hội, hiệp hội, cơ quan, tổ chức liên quan đến doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ**

Khuyến khích các hội, hiệp hội, cơ quan, tổ chức phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông để triển khai các hoạt động thuộc Chương trình và tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán lẻ tham gia Chương trình, sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số./.